TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:183/2022/DS-PT
Ngày: 30-8-2022
V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Hồng Vân;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm". Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 37/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 226/2022/QĐXXPT-DS ngày 11 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thanh N, sinh năm 1978; cư trú tại : số nhà 133 Điện Biên Phủ, khu phố N T, phường N S, thành phố Tây N, tỉnh Tây N; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Quốc V, sinh năm 1973; có mặt.

Chị Đặng Thị M, sinh năm 1976; có mặt.

Cùng cư trú tại: số 02, tổ 2, ấp N Thuận, xã Bàu N, huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N.

3. *Người kháng cáo*: Chị Lê Thị Thanh N, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lê Thị Thanh N trình bày: Chị là Công an xã Bàu N, huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N. Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 18/10/2021, khi đang làm việc trên máy vi tính tại xã (phòng tiếp công dân) để nhập dữ liệu dân

cư quốc gia, thì anh V, chị M vào phòng chị M hỏi "hồ sơ của tôi sao rồi chị? làm căn cước được chưa?" chị N nói "chờ một chút để kiểm tra, sau khi kiểm tra rồi trả lời chưa có dữ liệu, mai đến làm căn cước, chúng tôi sẽ cố gắng làm sớm cho dân chứ thời hạn giải quyết hồ sơ này là 07 ngày làm việc" thì chị M có lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị "làm việc thua quân chăn bò, mấy ngày trời không giải quyết xong cái hồ sơ, làm việc kiểu đó về vườn chăn bò đi chứ ngồi đây chi, hành dân đi tới đi lui", sau đó anh V nói lớn tiếng "thứ cán bộ đó nên cho về chăn trâu, chăn bò chứ sao để ngồi đây chi". Chị bị anh V, chị M xúc phạm trước đông người nên uất ức đến mất ăn, mất ngũ, làm việc mất tập trung, tổn thất tinh thần. Nay chị khởi kiện yêu cầu anh V, chị M mỗi người phải bồi thường tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền là 14.900.000 đồng.

Bị đơn anh Võ Quốc V trình bày: vợ chồng anh và 2 con có đến Công an xã Bàu N để làm căn cước công dân, khi Công an xã thông báo đến nhận căn cước công dân thì mới biết gia đình anh cùng nhiều hộ dân khác bị lỗi thông tin nên chưa được cấp căn cước công dân phải làm lại. Sau đó vợ chồng anh và 2 con đến xã Bàu N làm lại căn cước công dân, anh và 2 con làm được, còn chị M không làm được, vợ chồng anh có gặp người nữ Công an (không biết tên) thì được trả lời thông tin của vợ anh bị lỗi trên hệ thống và hẹn tuần sau quay lại. Đến hẹn, vợ anh đến gặp người nữ Công an vừa rồi hẹn thì được trả lời chưa được, hẹn tuần sau; tuần sau khi đến chị Công an hỏi có bản gốc giấy khai sinh không, anh về nhà lấy đem đến, chị nói khai sinh bị mờ yêu cầu làm lại giấy khai sinh, sau đó yêu cầu nộp giấy chứng nhận kết hôn, bức xúc nên anh V nói "chị đừng đòi hỏi giấy kết hôn dư thừa...chị ngồi đây chi chật chỗ, về vườn cầm cuốc đi" nói xong bỏ về nhà. Nay chị N khởi kiện cho rằng anh xúc phạm chửi chị N "làm thua đồ chăn trâu, chăn bò" là không đúng sự thật. Không đồng ý bồi thường như chị N yêu cầu.

Chị M trình bày: vào ngày xảy ra sự việc, khoảng 16 giờ vợ chồng chị mang hồ sơ đến Công an xã Bàu N để làm căn cước công dân, gặp chị nữ cán bộ Công an đã hẹn chị trước đó thì chị nói "chị về đi tôi không có làm cho chị nữa". Tôi mới hỏi "hồ sơ của em bị lỗi cái gì mà sao chị không nhận cho em" chị ấy nói "tôi không có làm hồ sơ cho chị nữa", tôi nói "hồ sơ tôi có làm rồi mà sao giờ chị không nhận" chị ấy nói "chị làm rồi vậy giấy hẹn và biên lai đâu", sau đó tôi về nhà lấy biên lai nộp cho chị, chị nói "nếu muốn lấy lại tiền thì ra ngoài đó lấy". Sau đó tôi bức xúc mang biên lai ra ngoài hỏi cán bộ, cán bộ nói muốn lấy tiền thì vô Kho bạc lấy; ngoài ra khi nữ Công an đòi hỏi giấy tờ thì chị có nói "chị đừng có đài em quá", sự việc xảy ra sau đó 03-04 ngày chị có gặp chị N xin lỗi vì anh V bức xúc, nóng tính. Nay chị M không đồng ý bồi thường như chi N yêu cầu vì lời nói của chị không có gì xúc phạm chị N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N đã quyết định:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 584, 585, 592 của Bộ luật dân sự; các Điều 12, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh N đối với anh Võ Quốc V và chị Đặng Thị M về việc yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Ngoài ra bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-6-2022, nguyên đơn chị N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết buộc chị M và anh V bồi thường tổn thất tinh thần cho chị theo quy định.

Tại cấp phúc thẩm các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn, chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, thay đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu chị M và anh V mỗi người phải bồi thường tổn thất tinh thần cho chị mức tối đa là 14.900.000 đồng; kháng cáo bổ sung thêm yêu cầu hủy bản án dân sự sơ thẩm.

Bị đơn anh V, chị M trình bày: lời của anh chị nói chưa đến mức xúc phạm chị N nên không đồng ý bồi thường như chị N yêu cầu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán; Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Thanh N, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 37/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, tranh tụng tại phên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Xét tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Ngày 13-6-2022, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án, ngày 27-6-2022 nguyên đơn chị N có đơn kháng cáo. Kháng cáo của chị N còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của chị N, thấy rằng:

[2.1] Đối với kháng cáo yêu cầu anh V, chị M bồi thường tổn thất tinh thần do có lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị.

Chị N cho rằng chiều ngày 18/10/2021, tại Công an xã Bàu N anh V và chị M có lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị tại phòng làm việc và trước sân trụ sở Công an xã dưới sự chứng kiến của nhiều người; anh V, chị M không thừa nhận có lời lẽ xúc phạm như chị N trình bày.

Chị N cung cấp lời chứng của bà Phên, ông Thi, anh Đặng, chị Tuyến anh Hiếu, anh Trường Anh thể hiện "có chứng kiến một người phụ nữ và một người đàn ông có lời lẽ xúc phạm cán bộ Công an xã Bàu N". Tuy nhiên, qua xác minh anh Hiếu, anh Đặng xác định không trực tiếp chứng kiến sự việc ra tại phòng tiếp công dân Công an xã nên không nghe nói gì, lời chứng là do chị N lập và yêu cầu ký tên không có đọc kỹ nội dung. Ngày 18/10/2021, anh Đặng, bà Phên đi làm căn cước công dân có nghe nói lớn tiếng không rõ nội dung. Ngoài lời chứng chị N không có chứng cứ nào khác để chứng minh. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N là có căn cứ.

Chị N kháng cáo cho rằng V, chị M có lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị nên yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, nhưng không có chứng cứ chứng minh anh V, chị M có lời nói xúc phạm như chị trình bày nên không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, chị N kháng cáo bổ sung yêu cầu hủy bản án dân sự sơ thẩm. Xét thấy yêu cầu này vượt quá đơn kháng cáo của chị N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị N, giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Chị N được miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 34, Điều 584 của Bộ luật dân sự; các Điều 12, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Thanh N.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 37/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh N đối với anh Võ Quốc V và chị Đặng Thị M về việc yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

4. Về án phí:

Chị Lê Thị Thanh N được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TN;
- TAND h. DMC;
- CCTHADS h. DMC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Tuyền